



Vi một Việt Nam thịnh vượng

Số: 246/2022/CV-HĐQT

Về việc: báo cáo kết quả đợt chào bán riêng lẻ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2023

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi/ To: Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (“VPBank”)

- Mã chứng khoán: VPB

- Địa chỉ: 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: (84-24) 3928 8869

- Fax: (84-24) 3928 8867

- Email: ir@vpbank.com.vn

### 2. Nội dung thông tin công bố / Content of disclosure:

VPBank thực hiện công bố thông tin báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày

20/10/2023 tại đường dẫn <https://www.vpbank.com.vn/quan-he-nha-dau-tu>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- NQ HĐQT thông qua kết quả chào bán riêng lẻ
- Báo cáo kết quả đợt chào bán riêng lẻ

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT

*Nguyễn Thị Dũng*



Vi một Việt Nam thịnh vượng

Số: 245/2023/CV-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2023

## BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

Cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

### I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- Tên viết tắt: VPBank
- Địa chỉ trụ sở chính: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 84-24 3928 8869 Fax: 84-24 3928 8867  
Website: <https://www.vpbank.com.vn/>
- Vốn điều lệ: 67.434.236.010.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi bảy nghìn bốn trăm ba mươi tư tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu mười nghìn đồng)
- Mã cổ phiếu: VPB
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  
Số hiệu tài khoản: 453100811
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0100233583 do Sở kế hoạch & đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/09/1993, thay đổi lần thứ 44 ngày 06/06/2023.

#### 8.1 Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã số
1	Hoạt động trung gian tiền tệ khác	6419
2	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622
3	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499
4	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619

#### 8.2 Các sản phẩm dịch vụ chính:

Các sản phẩm dịch vụ chính của VPBank bao gồm:

- Sản phẩm dành cho khách hàng cá nhân
- Sản phẩm tiền gửi tiết kiệm như tiết kiệm thường, tiết kiệm trả lãi trước, tiết kiệm tích lũy...
- Tài khoản thanh toán
- Phát hành và thanh toán thẻ các loại



- Các sản phẩm tín dụng dành cho khách hàng cá nhân như: cho vay mua nhà, cho vay mua ô tô, cho vay du học, thấu chi tiêu dùng...
  - Các sản phẩm ngân hàng điện tử như internet banking, SMS banking.
  - Các sản phẩm tài chính cá nhân như chuyển tiền, kiểm đếm tiền, kiểm định tiền, chi trả kiều hối, chuyển tiền quốc tế...
  - Sản phẩm dành cho khách hàng doanh nghiệp
    - Sản phẩm tiền gửi thanh toán như tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi không có kỳ hạn.
    - Thanh toán quốc tế như: nhờ thu, mở thư tín dụng, chuyển tiền ...
    - Các sản phẩm tín dụng như: bảo lãnh, cho vay tài trợ vốn lưu động, thấu chi doanh nghiệp, do vay các dự án tài chính nông thôn...
    - Các sản phẩm ngân hàng điện tử dành cho khách hàng doanh nghiệp.
    - Chuyển tiền thanh toán và các sản phẩm khác.
  - Các sản phẩm dành cho các khách hàng là định chế tài chính và các tổ chức tín dụng khác
9. Giấy phép thành lập và hoạt động:
- Giấy phép số 94/GP-NHNN ngày 28/09/2018 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp;
  - Quyết định số 943/QĐ-NHNN ngày 22/05/2023 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp về việc bổ sung nội dung giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Việt nam Thịnh Vượng.

## II. Phương án chào bán

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 1.190.500.000 cổ phiếu
4. Giá chào bán:
  - Giá chào bán cao nhất: 30.159 đồng/cổ phiếu
  - Giá chào bán thấp nhất: 30.159 đồng/cổ phiếu
5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số cổ phiếu được bán riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài sẽ bị hạn chế chuyển nhượng năm (05) năm kể từ ngày hoàn thành việc đăng ký bổ sung số cổ phiếu này tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC").
6. Tổng số tiền huy động dự kiến: 35.904.289.500.000 đồng
7. Ngày kết thúc đợt chào bán: 20/10/2023

## III. Kết quả chào bán cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 1.190.500.000 cổ phiếu, tương ứng 100 % tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
  - Nhà đầu tư trong nước: 0 cổ phiếu;

- Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 1.190.500.000 cổ phiếu.
- 2. Giá bán:
  - Giá bán thấp nhất: 30.159 đồng/cổ phiếu.
  - Giá bán cao nhất: 30.159 đồng/cổ phiếu.
  - Giá bán bình quân gia quyền: 30.159 đồng/cổ phiếu.
- 3. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 35.904.289.500.000 đồng.
- 4. Tổng chi phí (dự kiến): 7.600.000.000 đồng.
  - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
  - Chi phí khác (dự kiến): 7.600.000.000 đồng.
- 5. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 35.896.689.500.000 đồng.

#### IV. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu

STT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác /Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu)	Số cổ phiếu được phân phối	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chiến lược/Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
1	SUMITOMO MITSUI BANKING CORPORATION (SMBC)	Giấy Chứng Nhận Thành Lập số 0100-01-008813. Ngày cấp: 6 tháng 6 năm 1996. Nơi cấp: Phòng Các Vấn Đề Về Pháp Lý Tokyo (Tokyo Legal Affairs Bureau)	Nhà đầu tư chiến lược	Nhà đầu tư nước ngoài	0	1.190.500.000	1.190.500.000	15,005%

#### V. Tài liệu gửi kèm

1. Công văn Chủ tịch Hội đồng quản trị số 242/2023/CV-VPB ngày 18/10/2023 về việc Thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài;
2. Văn bản xác nhận số 2773/BIDVHK-KHDN FDI ngày 20/10/2023 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm - nơi mở tài khoản phong tỏa về xác nhận số dư tài khoản phong tỏa.

3. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 223/NQ-HĐQT ngày 21/10/2023 về việc Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ;

Trân trọng./.

**NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Ngô Chí Dũng**



Số: 223/2023/NQ- HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VPBANK

(V/v: Kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 10/06/2010 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên VPBank năm 2023 ngày 18/04/2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 18/2023/ĐHĐCĐ ngày 02/08/2023 của VPBank;
- Căn cứ ý kiến thống nhất của các thành viên HĐQT.



## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài như sau:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 1.190.500.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
  - Nhà đầu tư trong nước: 0 cổ phiếu;
  - Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 1.190.500.000 cổ phiếu.
2. Giá bán:
  - Giá bán thấp nhất: 30.159 đồng/cổ phiếu.
  - Giá bán cao nhất: 30.159 đồng/cổ phiếu.

- Giá bán bình quân gia quyền: 30.159 đồng/cổ phiếu.
- 3. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 35.904.289.500.000 đồng.
- 4. Nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu:

STT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác / Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu)	Số cổ phiếu được phân phối	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chiến lược/Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
1	SUMITOMO MITSUI BANKING CORPORATION (SMBC)	Giấy Chứng Nhận Thành Lập số 0100-01-008813. Ngày cấp: 6 tháng 6 năm 1996. Nơi cấp: Phòng Các Vấn Đề Về Pháp Lý Tokyo (Tokyo Legal Affairs Bureau)	Nhà đầu tư chiến lược	Nhà đầu tư nước ngoài	0	1.190.500.000	1.190.500.000	15,005%

- 5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số cổ phiếu được bán riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài sẽ bị hạn chế chuyển nhượng năm (05) năm kể từ ngày hoàn thành việc đăng ký bổ sung số cổ phiếu này tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC").
- 6. Vốn điều lệ trước đợt chào bán: 67.434.236.010.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi bảy nghìn bốn trăm ba mươi tư tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu mười nghìn đồng).
- 7. Vốn điều lệ sau đợt chào bán: 79.339.236.010.000 đồng (Bảy mươi chín nghìn ba trăm ba mươi chín tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu mười nghìn đồng).
- 8. Ngày hoàn thành đợt chào bán: 20/10/2023.

**Điều 2:** Thông qua việc thực hiện các thủ tục liên quan với Tổng công ty Lưu ký Chứng khoán và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) để hoàn tất việc chào bán.

**Điều 3:** Giao, ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định, ký các văn bản và chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện các thủ tục với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, HOSE, VSDC, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan khác theo quy định của pháp luật để hoàn thiện các nội dung nêu trên.

**Điều 4:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cá nhân và các đơn vị có liên quan của VPBank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Điều 4 (để t/h)
- HĐQT, BKS (để b/c)
- Lưu: VP HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGÔ CHÍ DŨNG**

